

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 203/2021/TLST-HNGĐ ngày 29/11/2021 về “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh Hà Văn Kh, sinh năm 1988, địa chỉ: Phố T, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

* *Bị đơn*: Chị Tạ Thu H, sinh năm 1989, Nơi ĐKKHKT: Phố T, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã Tr, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **16 tháng 12 năm 2021**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 16 tháng 12 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn Kh và chị Tạ Thu H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Tạ Thu H nuôi con chung là cháu Hà Yến V, sinh ngày 24/10/2014, và cháu Hà Lâm B, sinh 04/11/2020

2.1.1. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Kh và chị H tự thỏa thuận giải quyết

2.1.2. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2.1.3. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Khiêm và chị Hương không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Về án phí: Anh Hà Văn Kh phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009342 ngày 29/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả anh Hà Văn Kh 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- UBND **thị trấn T (nay là T), huyện Yên Dũng;**
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Hảo